TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **12**/2022/QĐDS-ST	*Thống Nhất, ngày 22 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Đặng Quang Phúc**.

Thư ký phiên họp: Ông **Phạm Việt Dũng** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Bà **Lê Thị Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 123/2022/TLST-VDS ngày13 tháng 7 năm 2022 về việc *"Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm số:256/2022/QĐST-VDS ngày 09 tháng 8 năm 2022.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953

Địa chỉ: số 200/1, ấp D, xã G, huyện TN, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1975; Nơi cư trú cuối cùng: số 200/1, ấp D, xã G, huyện TN, tỉnh Đồng Nai.

(Bà L có mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 15/6/2022, lời khai trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu, cũng như tại phiên họp bà Nguyễn Thị L trình bày:

Do hiện nay bà Nguyễn Thị L đang khởi kiện một vụ án "tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai với tư cách là nguyên đơn còn ông Nguyễn Công T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1975 là đồng bị đơn. Nhưng quá trình giải quyết vụ án ông T, bà T không có mặt tại địa phương, hiện bà L không biết ông T, bà T đang sinh sống làm việc ở đâu, mà chỉ biết ông T, bà T đã đi nước ngoài sinh sống từ năm 2020 cho đến nay.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo về việc thụ lý việc dân sự và Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho ông T,

bà T theo quy định của pháp luật. Đến nay đã hết thời hạn niêm yết vẫn không có thông tin gì về ông T, bà T.

Tại phiên họp, bà L không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ và không yêu cầu Tòa án triệu tập những người khác có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng hoặc người tham gia tố tụng khác khi giải quyết việc dân sự.

Để giải quyết vụ án, theo yêu cầu của bà L và xét thấy cần thiết, Tòa án đã tiến hành thu thập những tài liệu, chứng cứ sau: Các biên bản xác minh về thông tin địa chỉ của ông T, bà T.

Tại phiên họp Kiểm sát viên phát biểu ý kiến như sau: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ việc đến trước thời điểm mở phiên họp.

Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của bà Nguyễn Thị L đối với ông Nguyễn Công T và bà Nguyễn Thị Minh T.

Về lệ phí: Người yêu cầu phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị L yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Nguyễn Công T và bà Nguyễn Thị Minh T, vì vậy yêu cầu của bà L được xác định là: "Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 2 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự; ông Nguyễn Công T và bà Nguyễn Thị Minh T có địa chỉ nơi cư trú cuối cùng tại: số 200/1, ấp D, xã G, huyện TN, tỉnh Đồng Nai nên yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ việc: Theo bà L, vụ án "tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai với tư cách là nguyên đơn còn ông Nguyễn Công T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1975 là đồng bị đơn.

[3] Từ năm 2020, ông T, bà T đã đi nước ngoài sinh sống cho đến nay mà không thông báo cho bà L biết thông tin địa chỉ hiện nay ông T, bà T đang sinh sống, làm ảnh hưởng việc giải quyết vụ án mà ông T, bà T là đồng bị đơn. Do đó, bà L yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Nguyễn Công T và bà Nguyễn Thị Minh T theo quy định tại khoản 1 Điều 381 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Như vậy, có căn cứ để xác định rằng, tính đến thời điểm bà L nộp đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thì ông T, bà T đã biệt tích hơn 06 (Sáu) tháng liền trở

lên và đến nay không có tin tức gì. Lời khai của bà L phù hợp các biên bản xác minh của Tòa án và đương sự cung cấp. Do đó, căn cứ theo quy định tại Điều 64 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 381 Bộ luật tố tụng dân sự yêu cầu của bà L là có cơ sở để chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà L là người yêu cầu giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, bà L thuộc đối tượng người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp án phí, lệ phí theo khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 27; điểm a, khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 và các Điều 149, 370, 371, 372, 381, 384, 386 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 64 của Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L về việc: "Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú" đối với ông Nguyễn Công T và bà Nguyễn Thị Minh T.

Quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với: Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1975; Nơi cư trú cuối cùng: số 200/1, ấp D, xã G, huyện TN, tỉnh Đồng Nai.

Quyết định này đương nhiên hết hiệu lực trường hợp ông T, bà T quay trở về.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn nộp lệ phí cho bà Nguyễn Thị L theo khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Chi cục THA huyện Thống Nhất;
- Người yêu cầu (để thi hành);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN